

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 371, Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 285/2024/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1992. Địa chỉ: **Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**.

Anh **Đặng Văn N**, sinh năm: 1992. Địa chỉ: **Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Đặng Văn N** kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 15-12-2020 tại **UBND xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng** là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Đặng Văn N** có đơn yêu cầu Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Toà án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành nên đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 22-10-2024.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 22-10-2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày hòa giải đoàn tụ không thành, lập

Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn N.

+ Về con chung: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn N xác định chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; vì vậy Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

+ Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn N cùng xác định vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu; vì vậy Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

+ Về nợ chung: chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn N cùng xác định không có nợ chung và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Tòa án không đặt ra để xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về việc công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đặng Văn N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004986 ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình